

BÀI TẬP TUẦN 4 – MÔN TOÁN

(Ôn tập và bổ sung về giải toán)

PHẦN 1: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất:

1. Biết tổng của hai số là 100 và tỉ số của chúng là $\frac{2}{3}$. Số bé là:
A. 80 B. 60 C. 40 D. 20
2. Hiệu của hai số là 12. Tỉ số của hai số là $\frac{4}{7}$. Số lớn là:
A. 16 B. 28 C. 21 D. 25
3. Một ô tô trong 2 giờ đi được 90 km. Hỏi trong 4 giờ ô tô đó đi được bao nhiêu ki – lô – mét ?
A. 180 km B. 360 km C. 90 km D. 45 km
4. Để đào một cái ao trong 10 ngày cần 20 người. Hỏi để đào xong cái ao đó trong 5 ngày thì cần bao nhiêu người ?:
A. 10 người B. 20 người C. 30 người D. 40 người
5. Một đội công nhân trong 5 ngày trồng được 50 cây. Vậy trong 10 ngày, đội công nhân trồng được cây.?
A. 50 cây B. 70 cây C. 100 cây D. 120 cây
6. Để sửa xong một con mương trong 4 ngày cần có 12 người. Vậy nếu sửa xong một con mương trong 8 ngày cần có người.?
A. 12 người B. 10 người C. 6 người D. 2 người
7. Bác Lan mua 5m vải hết 80000 đồng. Hỏi bác Hùng mua 9m vải như thế hết bao nhiêu tiền ?
A. 124 000 đồng B. 137 000 đồng C. 144 000 đồng D. 150 000 đồng
8. Một đội công nhân gồm 15 người sửa xong một đoạn đường hết 6 ngày. Hỏi muốn sửa xong đoạn đường trong 3 ngày, cần bổ sung thêm bao nhiêu công nhân ?
A. 60 công nhân B. 45 công nhân C. 30 công nhân D. 15 công nhân
9. $\frac{1}{2}$ tạ =kg
A. 30 kg B. 40 kg C. 50 kg D. 60 kg

10. Chuyển hỗn số $5\frac{3}{7}$ thành phân số:

A. $\frac{53}{3}$

B. $\frac{15}{3}$

C. $\frac{38}{3}$

D. $\frac{22}{3}$

11. $\frac{8}{5} + \frac{3}{10} = ?$

A. $\frac{19}{10}$

B. $\frac{11}{15}$

C. $\frac{80}{15}$

D. $\frac{10}{19}$

12. $\frac{5}{6} - \frac{2}{9} = ?$

A. $\frac{3}{7}$

B. $\frac{11}{18}$

C. $\frac{35}{54}$

D. $\frac{18}{11}$

13. $\frac{5}{19} \times \frac{12}{17} = ?$

A. $\frac{60}{323}$

B. $\frac{60}{63}$

C. $\frac{20}{21}$

D. $\frac{21}{20}$

14. $\frac{6}{5} : \frac{8}{3} = ?$

A. $\frac{14}{15}$

B. $\frac{40}{18}$

C. $\frac{18}{40}$

D. $\frac{9}{20}$

15. Giá trị của x trong biểu thức $x + \frac{3}{5} = \frac{7}{2}$ là:

A. $\frac{29}{10}$

B. $\frac{35}{10}$

C. $\frac{6}{10}$

D. $\frac{3}{10}$

16. Phân số thích hợp để viết vào chỗ chấm 1 phút =giờ là :

A. $\frac{1}{10}$

B. $\frac{1}{60}$

C. $\frac{1}{24}$

D. $\frac{1}{3600}$

17. Đúng ghi Đ, sai ghi S :

Tổng của hai số là 872. Số thứ hai bằng $\frac{3}{5}$ số thứ nhất. Tìm hai số đó

☐ Số thứ nhất 327. Số thứ hai 545.

☐ Số thứ nhất 545. Số thứ hai 327.

18. Hiệu của hai số là 468. Số lớn bằng $\frac{5}{8}$ số bé. Tìm hai số đó

☐ Số bé là 780. Số lớn là 1248

☐ Số bé là 750. Số lớn là 1218

19. Học thuộc kiến thức cần ghi nhớ.

Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó

Các bước giải bài toán dạng tổng-tỉ

Bước 1: Vẽ sơ đồ

Bước 2: Tìm tổng số phần bằng nhau

Bước 3: Tìm giá trị một phần

Bước 4: Tìm hai số theo yêu cầu của bài

Bước 5: Kết luận

20. Học thuộc kiến thức cần ghi nhớ.

Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó

Các bước giải bài toán dạng hiệu-tỉ

Bước 1: Vẽ sơ đồ

Bước 2: Tìm hiệu số phần bằng nhau

Bước 3: Tìm giá trị một phần

Bước 4: Tìm hai số theo yêu cầu của bài

Bước 5: Kết luận

ĐÁP ÁN TOÁN TUẦN 4

1. C

2. B

3. A

4. D

5. C

6. C

7. C

8. D

9. C

10. D

11. A

12. B

13. C

14. D

15. A

16. B

17. S - Đ

18. Đ - S

19. Học thuộc kiến thức cần ghi nhớ.

20. Học thuộc kiến thức cần ghi nhớ.